

Phật lịch: 2567 ; Nông lịch: Quý Mão ; Tây lịch: 2023



Nghi Thức Thọ Trì
ĐẠI BI SÁM PHÁP
Khoa Nghi
SÁU THỜI SÁM HỐI

Tu Viện Quảng Đức
Ấn Tổng 2023

Phật lịch: 2567; Nông lịch: Quý Mão; Tây lịch: 2023

**NGHI THỨC TRÌ TỤNG
ĐẠI BI SÁM PHÁP
và
KHOA NGHI
SÁU THỜI SÁM HỐI**

**Tu Viện Quảng Đức
Ấn Tổng 2023**

Phật lịch: 2567; Nông lịch: Quý Mão; Tây lịch: 2023

NGHI THỨC TRÌ TỤNG ĐẠI BI SÁM PHÁP

Tu Viện Quảng Đức - 2023

1. Thanh tịnh Đạo tràng:

Hành giả dâng hương xong, quì trước bàn Phật, đồng tụng:

Tịnh Pháp-Giới Chơn-Ngôn:

Án lam tóa ha. (21 lần)

Tịnh Tam-Nghiệp Chơn-Ngôn:

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

Phổ Cúng Dường Chơn Ngôn:

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhật ra hộc. (3 lần)

2. Cúng dường tâm hương:

Hương thơm giăng bủa

Thánh đức tỏ tường

Bồ đề tâm rộng chẳng suy lường

Tùy chỗ phóng hào quang

Lành tốt phi thường

Dâng cúng Pháp Trung Vương.

**Nam mô Hương Cúng Dường Bồ
tát. (3 lần)**

3. Tán dương Bồ tát Quán Âm:

Kính lạy đời quá khứ

Chánh Pháp Minh Như Lai

Chính là đời hiện nay

Quán Thế Âm Bồ tát

Bậc thành công đức diệu

Dĩ lòng đại từ bi

Nơi trong một thân tâm

Hiện ra ngàn tay mắt

Soi thấy khắp pháp giới

Hộ trì các chúng sanh

**Khiến phát lòng đạo sâu
Dạy trì chú Viên Mãn**

**Cho xa lìa đường ác
Được sanh trước Như Lai
Những tội nặng vô gián
Cùng bịnh ác lâm thân**

**Khó nổi cứu vượt được
Cũng đều khiến tiêu trừ
Các tam muội, biện tài
Sự mong cầu hiện tại**

**Đều cho được thành tựu
Quyết định chẳng nghi sai
Khiến mau được ba thừa
Và sớm lên quả Phật**

**Sức oai thần, công đức
Khen ngợi chẳng hay cùng**

**Cho nên con một lòng
Qui mạng và đánh lễ.**

4. Đánh lễ:

1. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Bốn sư
Thích Ca Mâu Ni Thế tôn. (1 lạy)**
2. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Tây
phương Cực Lạc thế giới A Di Đà
Thế tôn. (1 lạy)**
3. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Quá
khứ vô lượng ức kiếp Thiên Quang
Vương Tịnh Trụ Thế tôn. (1 lạy)**
4. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Quá
khứ cửu thập cửu ức hằng hà sa
chư Phật Thế tôn. (1 lạy)**
5. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Quá
khứ vô lượng kiếp Chánh Pháp
Minh Thế tôn. (1 lạy)**

6. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam** mô **Thập phương nhứt thiết chư Phật Thế tôn.** (1 lạy)
7. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam** mô **Hiền kiếp thiên Phật, tam thế nhứt thiết chư Phật Thế tôn.** (1 lạy)
8. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam** mô **Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm đà la ni thần diệu chương cú.** (3 lần)
9. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam** mô **Quán Âm sở thuyết chư đà la ni, cập thập phương tam thế nhứt thiết tôn Pháp.** (1 lạy)
10. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam** mô **Thiên thủ Thiên Nhân Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Tự Tại Bồ tát ma ha tát.** (3 lần)

11. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**
12. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Tổng Trì Vương Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**
13. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Nhật Quang Bồ tát, Nguyệt Quang Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**
14. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Bảo Vương Bồ tát, Dược Vương Bồ tát, Dược Thượng Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**
15. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Hoa Nghiêm Bồ tát, Đại Trang Nghiêm Bồ tát, Bảo Tạng Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**
16. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Đức Tạng Bồ tát, Kim Cang Tạng Bồ tát, Hư Không Tạng Bồ tát ma ha tát. (1 lạy)**

17. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Di Lạc Bồ tát, Phổ Hiền Bồ tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát ma ha tát.** (1 lạy)
18. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Thập phương tam thế nhưt thiết Bồ tát ma ha tát.** (1 lạy)
19. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Ma ha Ca Diếp tôn giả, vô lượng vô số đại Thanh văn Tăng.** (1 lạy)
20. **Nhất Tâm Đánh Lễ Nam mô Xiển Thiên Thai giáo quán Tứ Minh tôn giả, Pháp Trí đại sư.** (1 lạy)
21. **Nhứt tâm đại vị Thiện Tra phạm ma, Cù Bà Đà thiên tử, Hộ Thế tứ vương, Thiên Long bát bộ, Đồng Mục thiên nữ, Hư Không thần, Giảng Hải thần, Tuyền Nguyên thần, Hà Chiếu thần, Dược Thảo**

Thọ Lâm thân, Xá Trạch thân, Thủy thân, Hỏa thân, Phong thân, Thổ thân, Sơn thân, Địa thân, Cung Điện thân, tinh thủ hộ trì chú nhứt thiết thiên, long, quý, thần, cập các quyền thuộc, đánh lễ Tam bảo. (1 lạy)

5. Hành giả Phát Nguyện:

Kinh dạy: “Nếu có vị Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di hay đồng nam đồng nữ nào muốn tụng trì chú này, trước tiên phải phát tâm từ bi đối với chúng sanh và sau đây y theo tôi mà phát nguyện:

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau biết tất cả pháp.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được mắt trí huệ.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau độ các chúng sanh.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được phương tiện khéo.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau lên thuyền Bát nhã.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm được qua biển khổ.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau được đạo giới định.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm lên non Niết bàn.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con mau về nhà vô vi.”**

**“Nam mô đại bi Quán Thế Âm
Nguyện con sớm đồng thân pháp tánh.”**

**“Nếu con hướng về nơi non đao,
Non đao tức thời liền sụp đổ.”**

**“Nếu con hướng về lửa, nước sôi,
Nước sôi, lửa cháy tự khô tắt.”**

**“Nếu con hướng về Địa ngục,
Địa ngục liền tự mau tiêu tan.”**

**“Nếu con hướng về loài Nga quý,
Nga quý liền được tự no đủ.”**

**“Nếu con hướng về chúng Tu la,
Tu la tâm ác tự điều phục.”**

**“Nếu con hướng về các Súc sanh,
Súc sanh tự được trí huệ lớn.”**

Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát. (10 lần)

Nam mô A Di Đà Phật. (10 lần)

6. Công năng thần diệu của chú Viên Mãn Đại Bi:

**Quán Thế Âm Bồ tát lại bạch Phật
rằng:**

**“Bạch đức Thế Tôn! Nếu chúng
sanh nào tụng trì Thần chú Đại Bi, mà
còn bị đọa vào ba đường ác, con thể
không thành chánh giác.”**

**“T tụng trì Thần chú Đại Bi, nếu
không sanh về các cõi Phật, con thể
không thành chánh giác.”**

“Tụng trì Thần chú Đại Bi, nếu không được vô lượng tam muội biện tài, con thể không thành chánh giác.”

“Tụng trì Thần chú Đại Bi, tất cả sự mong cầu trong đời hiện tại, nếu không được vừa ý, thì chú này không được gọi là Đại Bi tâm đà la ni.”

7. Bồ Tát thuyết chú:

Khi đức Quán Thế Âm nói lời ấy rồi, liền ở trước chúng hội, chấp tay đứng thẳng, đối với chúng sanh khởi lòng từ bi, nở mặt mỉm cười, nói chương cú mâu nhiệm Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi tâm đà la ni rằng:

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam-mô a rị da

Bà lô yết đế, thước bát ra da

Bồ-đề tát đỏa bà da

Ma ha tát đỏa bà da

Ma ha ca lô ni ca da

Án. Tát bàn ra phạt duệ

Số đất na đất tỏa

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông

A rị da, bà lô kiết đế

Thất Phật ra lăng đà bà

Nam-mô na ra cần trì

Hê rị ma ha bàn đa sa mế

Tát bà a tha đậ du bằng

A thệ dưng

Tát bà tát đa

Na ma bà dà

Ma phạt đật đậ

Đát diệt tha

Án a bà lô hê

Lô ca đế

Ca ra **đế**

Di hê rị

Ma ha bồ-đề tát đỏa

Tát bà tát bà

Ma ra ma ra

Ma hê ma hê, rị đà dựng

Cu lô cu lô kiết môn

Độ lô độ lô, phạt xà da đế

Ma ha phạt xà da đế

Đà ra đà ra

Địa rị ni

Thất Phật ra da

Giá ra giá ra

Mạ mạ phạt ma ra

Mục đế lệ

Y hê y hê

Thất na thất na

A ra sâm Phật ra xá-lợi

Phạt sa phạt sâm

Phật ra xá da

Hô lô hô lô ma ra

Hô lô **hô lô hê rị**

Ta ra ta ra

Tất rị tất rị

Tô rô tô rô

Bồ-đề dạ bồ-đề dạ

Bồ-đà dạ, bồ-đà dạ

Di đễ rị dạ

Na ra cần trì

Địa rị sắc ni na

Ba dạ ma na ta bà ha

Tất đà dạ ta bà ha

Ma ha **tất đà dạ, ta bà ha**

Tất đà du nghệ

Thất bàn ra dạ, ta bà ha

Na ra cần trì ta bà ha

Ma ra na ra, ta bà ha

Tất ra tăng a mục kê da, ta bà ha

Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha

Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha

Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha

Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha

Ma bà li thắng yết ra dạ, ta bà ha

Nam-**mô hắt ra đát na đa ra dạ da**

Nam-**mô a rị da**

Bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha

Án tất điện đô, mạn đa ra

Bạt đà dạ, ta bà ha.

(tùy nguyện, mỗi lần nên tụng 3, 7, 9, 18, 21 hay 49 biến, biến cuối cùng tụng câu cuối 3 lần)

8. Nghe chú **chứng quả**:

Bồ tát thuyết chú xong, cõi đất sáu phen biến động. Trời mưa hoa báu rơi xuống rải rác. Mười phương chư Phật thảy đều vui mừng. Thiên ma ngoại đạo sợ dựng lông tóc.

Tất cả chúng hội đều được chứng quả.

Hoặc có vị chứng quả Tu đà hoàn.

Hoặc có vị chứng quả Tư đà hàm.

Hoặc có vị chứng quả A na hàm.

Hoặc có vị chứng quả A la hán.

Hoặc có vị chứng được Sơ địa, Nhị địa, Tam địa, Tứ địa, Ngũ địa cho đến Thập địa. Vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề.

9. Sám hối:

Chí tâm sám hối:

“Đệ tử chúng con, cùng pháp giới chúng sanh, hiện tiền một tâm vẫn đủ ngàn pháp, đều có sức thần cùng với trí sáng, trên sánh chư Phật, dưới đồng muôn loài.”

“Bởi niệm vô minh, che ánh sáng kia, nên đối cảnh hôn mê, khởi lòng chấp nhiễm, trong pháp bình đẳng, sanh tưởng ngã nhưn.”

“Lại do ái kiến làm gốc, thân miệng làm duyên, trong nẻo luân hồi, gây nên đủ tội: thập ác ngũ nghịch, báng pháp, báng người, phá giới, phạm trai, hủy hoại chùa tháp, trộm của Tăng kỳ, bức người tịnh hạnh, xâm tổn thường trụ, đồ vật thức ăn. Dù ngàn Phật ra đời, khó bề sám hối.”

“Những tội như thế, không lường không ngần, khi bỏ báo thân, phải đọa tam đồ, chịu vô lượng khổ.”

“Lại trong đời này, do túc hiện chướng, hoặc bị các nghiệp, lửa phiền thiêu đốt, tật bệnh vây quanh, duyên ngoài lôi cuốn, tà ma quấy nhiễu, làm ngăn đạo pháp, khó nổi tiến tu.”

“May gặp Thần chú VIÊN MÃN ĐẠI BI, có thể mau trừ những tội như thế, cho nên nay con hết lòng tụng trì. CON NGUYỆN NƯƠNG VỀ QUÁN ÂM BỒ TÁT, cùng Phật mười phương, phát tâm Bồ đề, tu hạnh chân ngôn, cùng với chúng sanh, tỏ bày các tội, cầu xin sám hối, nguyện đều tiêu trừ.”

“Nguyện đấng đại bi Quán Âm Bồ tát, ngàn tay nâng đỡ, ngàn mắt chiếu

soi, khiến cho chúng con duyên chướng trong ngoài tẩy đều dứt sạch; mình, người hạnh nguyện, đều được viên thành; mở tánh bản trí, dẹp trừ ma ngoại; ba nghiệp siêng cần, tu nhân Tịnh độ.”

“Nguyện cho chúng con khi bỏ thân này không vào đường khác, quyết được sanh về thế giới Cực Lạc của Phật Di Đà. Rồi được thân cận học hỏi với đức Đại Bi Quán Âm, đủ pháp tổng trì, rộng độ chúng sanh, đồng thoát khổ luân, đều thành Phật đạo.”

10. Lễ tạ Tam Bảo:

Đệ tử sám hối phát nguyện rồi, xin quy mạng đánh lễ Tam Bảo:

Nhứt tâm đánh lễ Nam mô Thập phương thường trụ Tam Bảo. (3 lạy)

11. Tâm Kinh Bát nhã ba la mật đa:

**Bồ tát Quán Tự Tại
khi quán chiếu thâm sâu
Bát nhã ba la mật,
(tức diệu pháp trí độ),
bỗng soi thấu năm uẩn
đều không có tự tánh.
Thực chứng điều ấy xong,
Ngài vượt thoát tất cả
mọi khổ đau ách nạn.**

**Nghe đây Xá Lợi Tử:
Sắc chẳng khác gì không,
không chẳng khác gì sắc.**

**Sắc chính thực là không,
không chính thực là sắc.
Còn lại bốn uẩn kia
cũng đều như vậy cả.**

**Xá Lợi Tử nghe đây:
Thế mọi pháp đều không.
không sanh, cũng không diệt,
không nơ, cũng không sạch,
không thêm, cũng không bớt.**

Cho nên trong tánh không,
không có sắc, thọ, tưởng,
cũng không có hành, thức.
Không có nhãn, nhĩ, tĩ,
thiệt, thân, ý: sáu căn.
Không có sắc, thanh, hương,
vị, xúc, pháp: sáu trần.

**Không có mười tám giới:
Từ nhãn, đến ý thức.
không hề có vô minh,
không có hết vô minh,
cho đến không lão, tử.
Không khổ, tập, diệt, đạo.
Không trí, cũng không đắc.**

**Vì không có sở đắc,
khi một vị Bồ tát
nương diệu pháp trí độ
(Bát nhã ba la mật)
tâm không còn chướng ngại.
Vì tâm không chướng ngại
nên không có sợ hãi,
xa lìa mọi điên đảo,
đạt Niết bàn tuyệt đối.**

**Chư Phật trong ba đời
nương diệu pháp trí độ
(Bát nhã ba la mật)
nên chứng vô thượng giác.**

**Vậy nên phải biết rằng:
Bát nhã ba la mật
là linh chú đại thần,
là linh chú đại minh,
là linh chú vô thượng,
là linh chú siêu tuyệt,
chân thật không hư vọng,
có năng lực tiêu trừ
tất cả mọi khổ nạn.
Cho nên tôi muốn thuyết
câu thần chú trí độ
(Bát nhã ba la mật.)**

**Nói xong đức Bồ tát
liền đọc thân chú rằng:
Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la
tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha. (3 lần)**

12. Tán dương A Di Đà Phật:

**A-Di-Đà Phật thân kim sắc,
Tướng hảo quang-minh vô đẳng-luân,
Bạch hào uyển-chuyển ngũ Tu-di,
Cám mục trùng thanh tứ đại hải**

**Quang trung hóa Phật vô số ức,
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô-biên,
Tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh,
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.**

**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-
giới, đại-tử đại-bi, tiếp dẫn đạo-sư A-
Di-Đà Phật.**

Nam-mô A-Di-**Đà Phật**. (30 hay 108 lần)

Nam-**mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát**.
(3 lần)

Nam-**mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát**. (3 lần)

Nam-**mô Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát**.
(3 lần)

Nam-mô Thanh-**Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát**.
(3 lần)

13. Sám hối và phát nguyện:

**Đệ tử chúng con từ vô thỉ
Gây bao tội-ác bởi lầm mê,
Đắm trong sanh-tử đã bao lần,
Nay đến trước đài Vô-thượng giác**

**Biển trần khổ lâu đời luân-lạc
Với sinh linh vô số điêu tàn
Sống u hoài trong kiếp lầm than
Con lạc lõng không nhìn phương hướng**

**Đàn con dại, từ lâu vất vưởng
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng
Xin hưởng về núp bóng từ quang
Lạy Phật-Tổ soi đường dẫn bước**

**Bao tội khổ trong đường ác trước
Vì tham, sân, si, mạn gây nên
Thì hôm nay giữ trọn lời nguyện
Xin sám hối để lòng thanh thoát**

**Trí Phật quang-minh như nhật nguyệt
Từ-bi vô-lượng cứu quần-sanh
Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình
Giám giữ mãi con nguyên ra khỏi**

**Theo gót Ngài vượt qua khổ ải
Nương thuyền từ vượt bể ái hà
Nhớ lời Ngài: "Bờ giác không xa"
Hành thập thiện cho đời tươi sáng**

**Bỏ việc ác cho đời quang-đăng
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng
Con nguyện được sống đời rộng rãi**

**Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng người cứu khổ chúng-sanh
Để theo Ngài trên bước đường lành
Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ**

**Chúng con khổ nguyện xin tự độ
Ngoài tham lam, sân hận ngập trời
Phá si mê trí tuệ tuyệt vời
Con nhớ Đức Di Đà Lạc quốc**

**Phật A-Di-Đà thân kim sắc
Tướng tốt quang-minh tự trang-nghiêm
Năm Tu-di uyển-chuyển bạch hà
Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc**

Trong hào quang hóa vô-số **Phật**
Vô-số **Bồ-tát** hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện-độ chúng-sanh
Chín phẩm sen-vàng lên giải-thoát

Quy mạng lễ A-Di-Đà **Phật**
Ở phương Tây thế-giới an lành
Con nay xin phát-**nguyện** vãng-sanh
Cúi xin **đức Từ-Bi** tiếp độ

Nam-mô Tây **phương Cực Lạc** thế giới,
Đại-tử, Đại-bi A-Di-Đà Phật. (3 lần)

14. Sám nguyện:

Đệ tử hôm nay quỳ trước **điện**
Chí tâm đánh lễ **đấng Từ Tôn**
Đã bao phen sanh tử **dập dồn**
Trôi lăn mãi trong **vòng lục đạo**

**Thế Tôn đã định ninh di giáo
Mà con còn đắm đuối mê say
Mắt ưa xem huyễn cảnh hàng ngày
Tai thích tiếng mật đường dưa nịnh**

**Mũi quen ngửi mùi thơm bất tịnh
Lưỡi dẹt thêu lảm chuyện gay go
Thân ưa dùng gấm vóc se sua
Ý mơ tưởng bao la vũ trụ**

**Bởi lục đục lòng tham không đủ
Lấp che dần trí tuệ từ lâu
Hôm nay mong giác ngộ hồi đầu
Tâm sám hối phơi bày tỏ rõ**

**Nguyện tội ác từ nay chừa bỏ
Chuyển sáu căn ra khỏi lấm mê
Trước đài sen thành kính hướng về
Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo**

**Phật cấm giới chuyên trì chu đáo
Dứt tận cùng cội rễ vô minh
Chí phàm phu tự lực khó thành
Cầu Đại Giác từ bi gia hộ**

**Dầu phải chịu muôn ngàn gian khổ
Con dốc lòng vì đạo hy sinh
Nương từ quang tìm đến bảo thành
Đặng tự giác giác tha viên mãn.**

Nam mô **Bổn Sư Thích** Ca Mâu Ni
Phật. (3 lần)

15. Hồi hướng:

**Trì chú công-đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi-hướng
Phổ nguyện pháp-giới chư chúng-sanh
Tốc vãng Vô-Lượng-Quang Phật sát.**

**Hồi hướng lương duyên tam thế Phật
Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Tự Tại
Chư tôn Bồ tát ma ha tát
Ma ha Bát nhã ba la mật**

**Nguyện tiêu tam-chương trừ phiền-não
Nguyện đặc trí-huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thể thể thường hành Bồ-tát đạo**

**Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ**

**Nguyện dĩ thủ công-đức
Phổ cập ư nhứt thiết
Ngã đẳng dĩ chúng-sanh
Giai cộng thành Phật-đạo.**

16. Quy y tự tánh Tam Bảo:

Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng-sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)

Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải. (1 lạy)

Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng-sanh, thống-lý đại-chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy)

Đạo tràng hoàn mãn, hành giả đánh lễ rồi lui ra.

Phật lịch: 2567; Nông lịch: Quý Mão; Tây lịch: 2023

KHOA NGHI SÁU THỜI SÁM HỐI

Biên soạn: Vua Trần Thái Tông
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Thanh Từ

Quảng Đức Tùng Thư
Ấn Tổng 2023

THỜI SÁM HỐI THỨ NHẤT

(từ 3 đến 5 giờ sáng)

*

KỆ CẢNH SÁCH CHÚNG GIỜ DẦN

(3 - 5 giờ)

Phương đông tờ mờ sáng,

Mặt đất tối tan dần.

Tâm chạm trần cảnh dấy,

Mắt lòa sắc tưng bừng.

Thôi tham ôm xác thúì,

Đầu vùi, sớm ngẩng lên.

Ân cần chuyên sáu niệm,

Hầu mong hợp cơ chân.

(Lễ Tam Bảo ba lạy)

DÂNG HƯƠNG BUỔI SÁNG

**Cúi mong, phương tây mặt trăng
vừa lặn, hướng đông vầng nhật hiện
dần. Chiếu phạn hạp dòng thanh tịnh,
cõi không lẽ bậc thánh hiền. Mong
thấu lòng thành, kính dâng hương báu.**

**Hương này, trồng từ rừng giới, tưới
bằng nước định, chặt từ vườn tuệ, vót
bằng đao giải thoát. Chẳng do sức
người - rìu - búa, hình thể xuất tự thiên
nhiên. Đốt lên từ lò báu tri kiến, kết đài
mây sáng rõ. Khi bay khắp chốn ngạt
ngào, tan ra đầy trời thơm phức. Vừa
lúc rạng đông, thả hương cúng dường.**

KỆ DÂNG HƯƠNG

**Trâm thủy, rừng thiên hương sức nức,
Chiên-đàn, vườn tuệ đã vun trồng,**

Đao giới vót thành hình non **thẳm,
Nguyệt đốt lò tâm mãi cúng dâng.**

KỆ DÂNG HOA

**Đất tâm mở ra, hoa nở rộn,
Trời có mưa hoa vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.**

PHÁT NGUYỆT

**Nguyện mây hương hoa này
Khắp cả mười phương cõi
Cúng dường tất cả Phật,
Tôn Pháp, chư Bồ-tát,
Vô lượng chúng Thanh văn
Và tất cả Thánh Hiền.
Vừa rời đài Quang minh
Qua cõi nước vô biên
Trong vô biên cõi Phật**

Nhận dùng làm Phật sự.

Xông khắp các chúng sanh

Đều phát tâm Bồ-đề.

(Lễ Tam Bảo một lay)

TÂU BẠCH

Kính bạch, mười phương Đại Giác, ba đời Hùng Sư. Soi đuốc tuệ nơi đường tối, thả thuyền từ trong biển khổ.

Trộm nghe, canh gà vừa qua, bóng thỏ mới lặn. Khói mù nơi sông núi chớm tan, xe ngựa xa gần đều chuyển động. Tiếng mai hoa trên lầu vừa tàn, chén trúc điệp trước song mới tỉnh. Mây liễu thập thò bày nắng sớm, mặt hoa e thẹn đọng sương mai. Gặp khi bừng sáng, thương kẻ ngu mê. Trong đêm giấc mộng đã lò mờ, sáng đến

tâm hồn còn rộn rịp. Mắt tai đuổi theo thanh sắc, mũi lưỡi dính mắc vị hương. Nhà lửa hừng cam thiêu đốt, sông ái mãi chịu đắm chìm. Mặc dù sáng nay ông thức giấc, cũng như người đang ngủ đêm qua. Chẳng lo sanh già bệnh chết đuổi gáp, chỉ chăm vợ con tiền của buộc ràng.

Các Phật tử! Gốc thân chẳng bền, cành mạng khó yên. Mọi người trên đầu đội trời, khó khỏi mắt sáng rơi đất. Một sớm chột sẩy tay, muôn kiếp thân khó được. Cần phải mau mau gieo giống lành, chớ có khư khư cầu quả ác. Người người sớm tỉnh, mỗi mỗi siêng tu. Chuyên tâm lễ Vô thượng Từ Dung, chạm mắt thấy Đại quang minh tạng.

**Đệ tử chúng con, kính tưởng thời
này, lấy làm khóa lễ buổi sáng.**

(Lễ Tam Bảo một lay)

SÁM HỐI TỘI CĂN MẮT

**Chí tâm sám hối,
Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay;
Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm.
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.**

NGHIỆP CĂN MẮT LÀ:

**Nhân ác xem kỹ, nghiệp thiện coi khinh.
Lầm nhận hoa giả, quên ngắm trăng thật.
Yêu ghét nổi dậy, đẹp xấu tranh giành;
Chợt mắt dối sanh, mờ đường chánh kiến.
Trắng qua xanh lại, tía phải vàng sai;**

**Nhìn lệch các thứ, nào khác kẻ mù.
Gặp người sắc đẹp, liếc trộm nhìn ngang;
Lòa mắt chưa sanh, bản lai diện mục.
Thấy ai giàu có, giương mắt mãi nhìn;
Gặp kẻ bán cùng, lờ đi chẳng đoái.
Người đứng chết chóc, nước mắt ráo khô;
Thân quyền qua đời, đằm đìa lệ máu.
Hoặc đến Tam Bảo, hoặc vào chùa chiền;
Gần tượng thấy kinh, mắt không thêm ngó.
Phòng Tăng điện Phật, gặp gỡ gái trai;
Mắt liếc mảy đưa, đăm mê sắc dục.
Không ngại Hộ Pháp, chẳng sợ Long Thần;
Trố mắt ham vui, đầu chưa từng cúi.
Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Đều từ mắt sanh, phải sa địa ngục.
Trải hằng sa kiếp, mới được làm người;
Dù được làm người, lại bị mù chột.**

**Nếu không sám hối khó được tiêu trừ.
Nay trước Phật đài, thả đều sám hối.
(Lễ Tam Bảo một lạy)**

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

**Khuyến thỉnh mười phương ba đời Phật
Và chư Bồ-tát, Thánh Hiền Tăng.
Mở rộng tâm từ bi vô lượng
Đồng độ chúng sanh lên bờ kia (giác).**

CHÍ TÂM TÙY HỈ

**Nay con theo Phật sanh hoan hỷ
Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm.
Thêm thang Thập địa nguyện sớm lên.
Bồ-đề chân tâm không lui sụt.**

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

**Chúng con hồi tâm nương Thánh chúng
Chí thành đầu lễ đức Từ Tôn.**

**Nguyện đem công đức đến quần sanh
Nhờ thắng nhân này thành Chánh giác.**
(Lễ một lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

**Một nguyện rộng mở sáng chánh kiến,
Hai nguyện lau sạch bụi trần mù,
Ba nguyện nhìn hình không đắm mền,
Bốn nguyện thấy sắc chẳng bận lòng.
Năm nguyện quên đầu cần kíp nhận,
Sáu nguyện mắt tuệ tự tròn đầy,
Bảy nguyện hiện nay sớm tỉnh mộng,
Tám nguyện hằng được sáng xưa nay.
Chín nguyện khi nhìn trừ che huyễn,
Mười nguyện chỗ thấy dứt hoa sanh,
Mười một nguyện trông xa mây
chướng cuốn,**

**Mười hai nguyện chớ mắt nghiệp
bằng trong.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

KỆ VÔ THƯỜNG BUỔI SỚM

**Đêm tối vừa rạng sáng
Ánh dương dần hiện không.
Tóc bạc thâm tới điểm
Má hồng dần đổi thay.
Chẳng biết tuổi xuân ngắn
Vẫn tranh nghiệp quả hùng.
Thân như băng gặp nắng
Mạng tựa đuốc gió đùa.
Chớ mãi mê làm khách
Quay về sớm chiếu soi.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

THỜI SÁM HỐI THỨ HAI

(từ 11am đến 01pm)

*

DÂNG HƯƠNG BUỔI TRƯA

Cúi mong, ánh dương rực rỡ, bầu trời chói chang. Nhìn lại ngày cứ trôi qua, đến Phật khẩn cầu. Lòng tin tỏ bày dưới tòa báu, thắp nén hương trầm cắm lò châu. Hương này hun đúc bởi tiên thiên, chẳng phải Bồng Đảo châu sản xuất; ngát thơm quả đất, nào do chiêm-đàn sanh ra. Danh phẩm hơn cả trầm tiên, mùi vị vượt xa lan xạ. Chỗ tỏa khói lành, bởi lửa tam-muội đốt; mây hương bủa khắp, vốn từ khí

**nhất nguyên tan. Mỗi mỗi trên đánh
đều thấu triệt, người người trong mũi
thấy ngửi mùi.**

**Đây do Nghi sám hối, làm lễ dâng
hương. Nay giờ ngọ thắp hương cúng
đường.**

KÊ DÂNG HƯƠNG

**Trầm thủy rừng thiên hương sức nức,
Chiên-đàn vườn tuệ đã vun trồng,
Đao giới vót thành hình non thắm,
Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.**

KÊ DÂNG HOA

**Tâm địa mở ra, hoa nở rộn,
Trời có mưa hoa, vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.**

HIỂN DÂNG HƯƠNG HOA RỒI BẠCH

Nguyện mây hương hoa này, qua đây
mười phương cõi, cúng dường tất cả
Phật, tôn Pháp, chư Bồ-tát, vô lượng
chúng Thanh văn và tất cả Thánh
Hiên; từ đài Quang minh dậy, qua vô
biên thế giới, trong vô biên cõi Phật,
thọ dụng làm Phật sự; khắp huân các
Chúng sanh, đều phát tâm Bồ-đề.

Cúng dường rồi, chí tâm qui mạng
lễ, mười phương Vô thượng Tam Bảo.

(Lạy một lạy)

TÂU BẠCH

(Lại niệm hương qui bạch)

Kính bạch: Mười phương Đại Giác,
ba đời Hùng Sư, chuyển sáu đạo thành

sáu thân thông, nhiếp chín loài về chín phẩm. Trộm nghe: gà xóm gáy trưa, mặt trời đứng bóng. Vòm trời cao ánh dương vừa đến giữa, khắp nơi dương liễu bóng đứng ngay. Nắng gội sân hoa vờn ngọc, gió đưa rặng liễu lay vàng. Long lanh rục rỡ chiếu dao đài, lấp lánh chập chờn soi thêm ngọc. Lò nghê hương quyện, trời xanh vắng nhật chói chang. Gối tiên giấc nồng, trên gác tía ngày dài đêm ngắn. Hè cao độ thì chảy vàng nứt đá. Đông cực hàn thì sương phủ tuyết rơi. Nắng trưa bụi mù trong sạch, bóng xế mây tối quét tan. Đối cảnh tánh thiên rộng suốt, đương thời tâm địa sáng ngời. Nơi nơi thấy có quang minh, bước bước trọn không hắc ám.

Chư Phật tử! Mặt trời đúng Ngọ rồi phải xế, con người có thanh ất có suy. Thân thể chẳng bền lâu, giàu sang khó giữ mãi. Nhanh chóng như nước chảy trên sông, lệ làng tợ mây qua đỉnh núi. Bình sanh chẳng tạo nhân lành ngày khác ất về đường khổ. Quyết khởi tin sâu, trừ sạch nghi ngờ. Sớm nở tâm chân chư Phật, chiếu phá thùng sơn chúng sanh.

Đệ tử chúng con kính tưởng thời này, lấy làm khóa lễ buổi trưa.

Tâu bạch rồi, chí tâm qui mạng lễ mười phương ba đời Vô thượng Tam Bảo. *(một lay)*

SÁM HỐI TỘI CĂN TAI

Chí tâm sám hối,

**Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,
Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm,
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.**

NGHIỆP CĂN TAI LÀ:

Ghét nghe chánh pháp, **thích lắng lời tà;**
Mê mất gốc chân, đuổi theo ngoại vọng.
Sáo đàn inh ỏi, bảo khúc long ngâm;
Văng vẳng mõ chuông, coi như ếch nhái.
Câu ví bài vè, **bỗng nhiên để dạ;**
Lời kinh câu kệ, không chút lắng tai.
Thoảng nghe khen hảo, khắp khởi
mong cầu;
Biết rõ lời lành, đâu từng ứng nhận.

Vài ba bạn rượu, năm bảy khách chơi;
Tán ngẩn bàn dài, châu đầu nghe thích.
Hoặc gặp thầy bạn, dạy bảo đình ninh;
Những điều hiếu trung, che tai bỏ mặc.
Hoặc nghe tiếng xuyên, bỗng nảy lòng dâm;
Nghe nửa câu kinh, liền như tai ngựa.
Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Đầy ắp bụi trần, kể sao cho xiết.
Sau khi mạng chung, rơi ba đường ác;
Hết nghiệp thọ sanh, lại làm người điếc.
Nếu không sám hối, khó được tiêu trừ;
Nay trước Phật đài, thả đều sám hối.

(Lẽ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

Khuyến thỉnh mười phương ba đời Phật,
Và chư Bồ-tát Thánh Hiền Tăng.

**Mở rộng tâm từ bi vô lượng,
Đồng độ chúng sanh lên bờ kia (giác).**
(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM TÙY HỦ

Nay con theo **Phật sanh hoan hỷ,**
Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm.
Thêm thang thập địa nguyện sớm lên,
Bồ-đề chân tâm không lui sụt.
(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

Chúng con hồi tâm về thánh chúng,
Chí thành đầu lễ đức Từ Tôn.
Nguyện đem công đức đến quần sanh,
Nương thẳng nhân này thành Chánh giác.
(Lễ Tam Bảo một lạy)

KỆ VÔ THƯỜNG THỜI NÀY

**Chớp mắt vãng ô vừa mới mọc,
Quay đầu bóng nhật giữa vòm trời.
Trọn tham gỗ mục say mê ngủ,
Nào tỉnh bóng hờ đã đổi đời.
Phút chốc hoa tươi lân rơi rụng,
Dần dà mạng nắm thanh rồi suy.
Mọi người sớm tỉnh xoay soi lại,
Tự khổ ruỗi rong khắp nẻo đường.**

(Lẽ Tam Bảo một lay)

THỜI SÁM HỐI THỨ BA

(từ 03pm đến 05pm)

*

DÂNG HƯƠNG BUỔI MẶT TRỜI LẶN

Cúi mong, chân trời ráng hiện, khói tụ non xa. Thân đến đàn tràng thanh tịnh, đầu lễ Hiền Thánh từ bi. Mong thấu lòng thành, kính đốt hương báu. Hương này, danh cao ở Bông đảo, phẩm lạ ở Lục dương. Nào phải trầm thủy dâng từ Lâm Ấp, chẳng như tô du cống hiến của Đại Tân. Mùi hơn xạ hương ở Phong huyện vị quá Ô thành long nã. Riêng chiếm giá cao bậc nhất, mùi thơm vượt hẳn các hương.

**Hương báu vừa bay, chiếu phạm huân
thành đàn thế giới. Lò vàng mới đốt,
xoay vần kết tụ thận lâu đài. Tìm đến,
Càn thành tan ảo hóa, ngửi mùi địa
ngục hết chua cay. Nay mặt trời lặn,
thắp hương cúng dường.**

KỆ DÂNG HƯƠNG

**Trâm thủy, rừng thiên hương sức nước,
Chiên-đàn, vườn tuệ đã vun trồng,
Đao giới vót thành hình non thẳm,
Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.**

KỆ DÂNG HOA

**Tâm địa mở ra, hoa nở rộng,
Trời có mưa hoa, vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.**

HIỂN DÂNG HƯƠNG HOA RỒI BẠCH

Nguyện mây hương hoa này, khắp cả
mười phương cõi, cúng dường tất cả
Phật, tôn Pháp chư Bồ-tát, vô lượng
chúng Thanh văn và tất cả Thánh
Hiền; vừa rời đài Quang minh, qua cõi
nước vô biên trong vô biên cõi Phật,
nhận dùng làm Phật sự, xông khắp các
chúng sanh, đều phát tâm Bồ-đề.

Cúng dường rồi, chí tâm qui mạng
lễ mười phương Vô thượng Tam Bảo.

(một lạy)

TÂU BẠCH

(Lại niệm hương qui bạch)

Kính bạch: Mười phương Đại Giác,
ba đời Hùng Sư. Vung kiếm tuệ ở rừng

tà, quạt gió từ vào nhà lửa. Trộm nghe: ráng đỏ phủ đầu non, mặt trời vừa gác núi. Đầu thành giọng ốc thổi buồn thiu, chày nện ngoài rèm nghe ảm đạm. Thuyền chài quay lại bến cát tiếng hát chiều, chim bay trở về rừng nhẹ nhàng vỗ cánh. Phờ phạc đàn cò đậu bãi cát; tiêu sơ bờ liễu để ngâm sâu. Đồng ruộng lập lòe vài đóm lửa, trời cao lơ lửng trăng lười liềm. Cửa phen hồ khép gà vào chuồng; đèn lửa chưa lên trâu lại ngỗ. Lữ khách thúc ngựa chạy như tên bắn; thuyền về chèo gấp nhanh tợ thoi đưa. Thương thay kẻ mê lại vào đường tối. Ngày sáng trưng còn chẳng biết lối đi, đêm càng tối lối về nhà quên băng. Nhóm kia như

**người không đủ mắt, cảnh này quyết
hẳn kẻ quên đường.**

**Các Phật tử! Phải nhớ vô thường
nhanh chóng, chớ tham phù thế xa hoa.
Cần kíp kéo mũi xoay đầu, chớ để buông
tâm phóng chạy. Mỗi người soi sáng bên
trong, không cho theo cảnh tìm ngoài.
Nếu là tri âm, hãy mau tiến bước.**

**Đệ tử chúng con kính tưởng thời
này, lấy làm khóa lễ mặt trời lặn.**

(Lễ Tam Bảo một lạy)

SÁM HỐI TỘI CĂN MŨI

**Chí tâm sám hối,
Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,
Bỏ mất bản tâm, không theo chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm,
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.**

NGHIỆP CĂN MŨI LÀ:

Thường tham mùi lạ, trăm thứ ngạt ngào;
 Chẳng thích chân hương, năm phần
 thanh tịnh.

Lan xông xạ ướp, chỉ thích tìm tòi;
 Giới định hương huân, chưa từng để mũi.
 Trâm đàn thiêu đốt, đặt trước Phật đài;
 Nghển cổ hít hơi, trộm hương phẩy khói.
 Theo dõi hương trần, Long thần chẳng nề;
 Chỉ thích mùi xằng, trọn không chán mới.
 Mặt đào má hạnh, lôi kéo chẳng lia;
 Cây giác hoa tâm, xây đi không đoái.
 Hoặc ra phố chợ, hoặc vào bếp sau;
 Thấy bán thềm ăn, ưa nhờ kiếm nuốt.
 Chẳng ngại tanh hôi, không kiêng
 hành tởi;
 Mê mãi không thôi, như lợn nằm ổ.

**Hoặc chảy nước mũi, hoặc hỉ đàm vàng;
Bôi cột quẹt thêm, làm nhơ đất sạch.
Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng Tăng;
Hai mũi thở hơi, xông kinh nhơ tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành dâm;
Không biết không hay, đều do nghiệp mũi.
Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Sau khi mạng chung, đọa ba đường khổ.
Trải nghìn muôn kiếp, mới được làm người;
Dù được làm người, quả báo bệnh mũi.
Nếu không sám hối, khó được tiêu trừ;
Nay trước Phật đài, thảy đều sám hối.**

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

**Khuyến thỉnh mười phương ba đời Phật,
Và chư Bồ-tát Thánh Hiền Tăng.**

**Mở rộng tâm từ bi vô lượng,
Đồng độ chúng sanh lên bờ kia (giác).**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM TÙY HỈ

**Nay con theo Phật sanh hoan hỉ,
Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm.
Thêm thang thập địa nguyện sớm lên,
Bồ-đề chân tâm không lui sụt.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

**Chúng con hồi tâm về Thánh chúng,
Chí thành đầu lễ đức Từ Tôn.
Nguyện đem công đức đến quần sanh,
Nương thẳng nhân này thành Chánh giác.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Một nguyện ra hết tà khí loạn,
Hai nguyện nhận vào tuệ hương huân,
Ba nguyện đóng thành cửa vô lậu,
Bốn nguyện ho tan trần hữu duyên.
Năm nguyện lôi về đường Tam Bảo,
Sáu nguyện ngáp nát xóm tứ sanh,
Bảy nguyện thở trừ chướng phiền não,
Tám nguyện gửi được hoa giác tươi.
Chín nguyện thường thông giống các pháp,
Mười nguyện hằng lập nhân ngũ tân,
Mười một nguyện kéo về đạo biển tánh,
Mười hai nguyện lôi ra khỏi bến mê.

(Lễ Tam Bảo một lạy)

KỆ VÔ THƯỜNG THỜI NÀY

Cảnh giục trời gác núi,
Tắc bóng có tiếc chẳng?

**Chỉ chạy theo ý ngựa,
Tâm khỉ chịu dừng đâu?
Mặt trời mọc rồi lặn,
Thân nổi trở lại chìm.
Già đến ngu cùng trí,
Chết đi xưa và nay.
Chẳng khỏi vô thường đến,
Hạn lớn tránh được nào?
Mỗi nên đi đường chánh,
Chớ để vào nẻo tà.**

KỆ KHUYÊN CHÚNG BUỒI HOÀNG HÔN

**Cảnh giục nương dâu tối,
Non tây ô lặn rồi.
Ngày giờ đâu dừng mãi,
Già bệnh dễ kể người.
Chết đến ai hay giữ,**

**Hạn lại sao cấm ngăn.
Mọi người nên để mắt,
Hôn tán chó vương tâm.**

KỆ TÁM KHỔ

**Sanh đến thành người thân khổ nhọc,
Già sang lỵ khụ ý mê mờ,
Bệnh xâm thân thể đau khôn nhẫn,
Chết đọa ba đường nghiệp dễ thôi.
Ân ái xa lìa buồn khó tả,
Oán thù gặp lại giận không cùng,
Ngàn cầu chẳng được thêm phiền não,
Năm ấm tranh nhau đấu sức hùng.**

(Lễ Tam Bảo ba lạy)

THỜI SÁM HỐI THỨ TƯ

(từ 7pm đến 9pm)

*

DÂNG HƯƠNG BUỔI ĐẦU HÔM

Cúi mong, lửa đom đóm điểm không, đèn thuyền chài rọi nước. Bạn tịnh trên đàn đều tới, trong lò mới thắp tín hương. Hương này, sản phẩm chẳng ở Lạc Sơn, chủng loại không phải trầm thủy. Đâu bởi Thần Long dâng cúng, chính do Bồ-tát cất dành. Trong rừng Ngưu đầu khó so bì, nơi vườn Kê thiết suy tôn bậc nhất. Gươm tuệ chặt, vót bằng đao giới rất mực thanh kỳ; nước định rửa, lửa tam-

**muội đốt mùi thơm ngào ngạt. Đâu
chỉ đàn tràng ngủi được, mọi nơi khắp
chốn đều thơm. Một nén hương xông
nhiều đời nghiệp sạch. Nay buổi đầu
hôm, đốt hương cúng dường.**

KỆ DÂNG HƯƠNG

**Trâm thủy rừng thiên hương sức nước,
Chiên-đàn vườn tuệ đã vun trồng,
Đao giới vót thành hình non thắm,
Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.**

KỆ DÂNG HOA

**Đất tâm mở ra, hoa nở rộn,
Trời có mưa hoa, vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.**

PHÁT NGUYỆN

**Nguyện mây hương hoa này
Khắp cả mười phương cõi
Cúng dường tất cả Phật,
Tôn Pháp, chư Bồ-tát,
Vô lượng chúng Thanh văn
Và tất cả Thánh Hiền.
Vừa rời đài Quang minh
Qua cõi nước vô biên
Trong vô biên cõi Phật
Nhận dùng làm Phật sự.
Xông khắp các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ-đề.**

TÂU BẠCH

**Kính bạch: Mười phương Đại Giác,
ba đời Hùng Sư, mở rộng đèn tuệ chư
Phật, soi khắp nhà tối quần sanh.**

**Trộm nghe: kèn lầu vừa thổi, trống
cầm mới truyền, nhà nhà đèn sáp sáng
trưng, chồn chồn mỡ rồng cháy rục.
Ngựa báu thoi hí ngoài ngõ tía, cá
vàng ngưng nháy dưới ao trong. Lúa
thừa mặt nước đom đóm bay, lấp ló
đầu non ngậm vầng nguyệt. Bên đài
Phượng Hoàng say sưa tiệc rượu liên
hoan, trước lầu Anh Vũ tham đắm mê
hoa thủ lạc. Hoặc vịnh trăng cột gió,
hoặc thổi sáo đánh đàn. Người người
chăm chăm duyên trước mắt, kẻ kẻ
đâu quên việc sau thân.**

**Các Phật tử! Phải tỉnh đường trước
khó tiến tới, chớ tham gối cao mặc
ngủ say. Lên giường khó bảo đảm
xuống giường, đêm nay đâu thể biết
đêm mai. Cửa đệ nhất nghĩa nên**

thẳng vào, nơi ba đường ác chớ tiến bước. Quay đầu nhận về gia hương mình, mở mắt chớ ham mộng phù thế. Đệ tử chúng con, chỉ tưởng giờ này, lấy làm khóa lễ đầu hôm.

(Lễ Tam Bảo một lay)

SÁM HỐI TỘI CĂN LUỖI

Chí tâm sám hối,

Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,

Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.

Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm,

Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.

NGHIỆP CĂN LUỖI LÀ:

Tham đủ mọi mùi, thích xét ngon dở;

Nếm hết các thú, biết rõ béo gầy.

Sát hại sanh vật, nuôi dưỡng thân mình;

**Quay rán cá chim, nấu hầm cầm thú.
Thịt tanh béo miệng, hành tỏi ruột xông;
Ăn rồi đòi nữa, nào thấy no lâu.
Hoặc đến đàn chay, cầu thần lễ Phật;
Cổ cam bụng đói, đợi lúc việc xong.
Sáng sớm ăn chay, cơm ít nước nhiều;
Giống hệt người đau, gắng nuốt thuốc
cháo.**

**Mắt đầy mỡ thịt, cười nói hân hoan;
Rượu chước cơm mời, nóng thay
ngươi đối.**

**Bày tiệc đãi khách, cưới gả cho con;
Giết hại chúng sanh, vì ba tấc lưỡi.
Nói dối bày điều, thêu dệt bịa thêm;
Hai lưỡi bông sanh, ác khẩu dấy khởi.
Chửi mắng Tam Bảo, nguyên rửa mẹ cha;
Khinh khi Hiền Thánh, lừa dối mọi người.**

**Che bai người khác, che giấu lỗi mình;
Bàn luận cổ kim, khen chê này nọ.
Khoe khoang giàu có, lảng nhục người
nghèo;
Xua đuổi Tăng, Ni, chửi mắng tôi tớ.
Lời gièm thuốc độc, nói khéo tiếng đàn;
Tô vẽ điều sai, nói không thành có.
Oán hờn nóng lạnh, phỉ nhổ non sông;
Tán dóc Tăng phòng, ba hoa Phật điện.
Những tội như thế, vô lượng vô biên;
Ví như cát bụi, đếm không thể cùng.
Sau khi mạng chung, vào ngục bặt thiết;
Cày sắt kéo dài, nước đồng rót mãi.
Quả báo hết rồi, muôn kiếp mới sanh;
Dù được làm người, lại bị cầm bặt.
Nếu không sám hối, khó được tiêu trừ;
Nay trước Phật đài, thả đều sám hối.**

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

**Khuyến thỉnh mười phương ba đời Phật
Và chư Bồ-tát Thánh Hiền Tăng.**

Mở rộng tâm từ bi vô lượng

Đồng độ chúng sanh lên bờ kia (giác).

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM TÙY HỈ

Nay con theo Phật sanh hoan hỉ,

Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm,

Thêm thang thập địa nguyện sớm lên,

Bồ-đề chân tâm không lui sụt.

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

Chúng con **hồi tâm về Thánh** chúng,

Chí thành **đầu lễ đức Từ Tôn.**

Nguyện đem công đức đến quần sanh,

Nương thẳng nhân này thành Chánh giác.

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Một nguyện ăn no vị vô thượng,
 Hai nguyện nhả hết vị trần tanh,
 Ba nguyện biện tài trừ các hoặc,
 Bốn nguyện thích nói độ quần sanh.
 Năm nguyện đọc hết kho vô tận,
 Sáu nguyện sông pháp uống cạn khô,
 Bảy nguyện sớm nhận Đại Ngu thổ,
 (thổ thiết: le lưỡi).

Tám nguyện nhanh đồng Lâm Tế thanh
 (tiếng hét).

Chín nguyện lưỡi dài cùng Phật phủ,
 Mười nguyện trong sạch như trời xanh,
 Mười một nguyện thế gian không cảm
 ngọng,
 Mười hai nguyện địa ngục hết trâu cày
 (cày lưỡi).

(Lễ Tam Bảo một lay)

KỆ VÔ THƯỜNG THỜI NÀY

**Ngày sáng mất rồi đêm tối đến,
Đường đêm mờ mịt lại mịt mờ,
Uống công đốt đuốc cho người khác,
Chẳng chịu môi đèn chính nhà mình.
Chầm chậm văng ô vừa khuất núi,
Từ từ bóng tỏ biển đông lên,
Chết sống xoay vần đều như thế,
Sao chẳng qui y Phật Pháp Tăng.**

THỜI SÁM HỐI THỨ NĂM

(từ 11pm đến 01am)

*

DÂNG HƯƠNG NỬA ĐÊM

Cúi mong, đồng hồ canh ba chuyển, muôn tiếng nhạc lặng im. Chúng Tăng hòa hợp trước nghiêm đàn, một nén hương thơm trùm pháp giới. Hương này trời đất sanh thành, công vun trồng chẳng phải một đời, do bảo hộ trăm thân mà được. Cội rễ tốt tươi, mãi nhờ mưa pháp thấm nhuần. Thể chất thanh cao, hăng được mây từ che mát. Giống lạ, chớ đem cây thường so sánh, mùi thơm nào phải kẻ phàm

hay. Cắm trong lư vàng, mảnh mảnh
vừa châm vào ngọn lửa; kết thành lọng
báu tầng tầng, bay thẳng tận mây
ngàn. Dùng làm lễ nghi trước Phật,
mong nêu lòng tin kẻ phàm. Nay lúc
nửa đêm, thấp hương cúng dường.

KỆ DÂNG HƯƠNG

Trầm thủy, rừng thiên hương sức nức,
Chiên-đàn, vườn tuệ đã vun trồng,
Đao giới vót thành hình non thắm,
Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.

KỆ DÂNG HOA

Tâm địa mở ra, hoa nở rộn,
Trời có mưa hoa, vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.

HIỂN DÂNG HƯƠNG HOA RỒI BẠCH

Nguyện mây hương hoa này, khắp cả mười phương cõi, cúng dường tất cả Phật, tôn Pháp chư Bồ-tát, vô lượng chúng Thanh văn và tất cả Thánh Hiền; vừa rời đài Quang minh, qua cõi nước vô biên, trong vô biên cõi Phật, nhận dùng làm Phật sự, xông khắp các chúng sanh, đều phát tâm Bồ-đề.

Cúng dường rồi, chí tâm qui mạng lễ mười phương Vô thượng Tam Bảo.

(một lay)

TÂU BẠCH

(Lại niêm hương qui bạch)

Kính bạch, mười phương Đại Giác, ba đời Hùng Sư. Duỗi tay vàng tiếp độ

**quần sanh, phóng sáng ngọc soi cùng
các cõi. Trộm nghe, giờ vừa sang Tý,
đêm đã nửa rồi. Ngọn đèn đĩa bạc đã
hầu tàn, đường sá trong thành đều
lắng bụi. Mấy trận gió mây sanh muôn
dặm; một vầng trăng sáng rọi canh ba.
Lừa thừa rừng trúc rây vàng, lấp lánh
hoa sân vờn ngọc. Hạc oán lặng thình
nơi trống huệ, vượn buồn kêu mãi
chốn rừng tùng. Xa xôi Sâm, Đẩu trái
ngân hà, vắng vẻ quỷ thần khóc đồng
nội. Cuộc kêu thống thiết, mộng điệp
say mê. Thân huyễn lẽ loi trong rừng
rậm, mộng hồn rong ruổi ngàn dặm
trường. Cam chịu ma ngủ quấy rầy
luôn, đâu biết đức trí hăng sáng rực.
Ngoài nhà thần phách lạc hồn bay,**

trong hang quỷ trông che mắt nhắm. Chỉ thích tham mê ngủ nghỉ, đâu biết nếm vị chân như. Ham ưa một giấc ngon đến sáng, nào ngại trăm năm cơn chết chờ.

Các Phật tử! Phải nhớ bốn răn bức bách, chớ quên hai chuột gặm mòn. Luân hồi ba cõi chừng nào thôi, quanh quẩn bốn loài bao giờ hết? Đường vãng sanh nên bước, cần vin xe dẫn ra. Nào là chỗ lao quan, quyết định đêm nay phá vỡ. Đệ tử chúng con, kính tưởng thời này, lấy làm khóa lễ nửa đêm.

(Lễ Tam Bảo một lạy)

SÁM HỐI TỘI CĂN THÂN

Chí tâm sám hối,

Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,

**Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.**

NGHIỆP CĂN THÂN LÀ:

**Tinh cha huyết mẹ, chung hợp nên hình;
Năm tạng trăm hài, cùng nhau kết hợp.
Chấp cho là thật, quên mất pháp thân;
Sanh dâm, sát, trộm, bèn thành ba nghiệp.**

NGHIỆP SÁT SANH LÀ:

**Luôn làm bạo ngược, chẳng khởi nhân từ;
Giết hại bốn loài, đâu biết một thể.
Lầm hại cố giết, tự làm đày người;
Hoặc tìm thầy bùa, đem về ếm đối.
Hoặc làm thuốc độc, để hại sanh linh;
Chỉ cốt hại người, không hề thương vật.
Hoặc đốt núi rừng, lấp cạn khe suối;**

Buông chài **bủa lưới**, xuýt **chó thả chim**.
Thấy nghe tùy hỉ, niệm **dấy tưởng làm**;
Cử động vận hành, đều là **tội lỗi**.

NGHIỆP TRỘM CẤP LÀ:

Thấy tài bảo người, **thâm khởi tâm tà**;
Phá khóa cạy then, **sờ bao mò túi**.
Thấy của Thường trụ, **lòng dấy khởi tham**;
Trộm của nhà chùa, **không sợ thần giện**.
Không những vàng ngọc, **mới mắc tội to**;
Ngọn cỏ cây kim, **đều thành nghiệp trộm**.

NGHIỆP TÀ DÂM LÀ:

Lòng mê nhan **sắc**, **mắt đắm phấn son**;
Chẳng đoái liêm trinh, riêng sanh
lòng **dục**.
Hoặc nơi đất Phật, **chánh điện phòng**
Tăng;

CHÍ TÂM TÙY HỈ

**Nay con theo Phật sanh hoan hỉ,
Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm.
Thêm thang thập địa nguyện sớm lên,
Bồ-đề chân tâm không lui sụt.**

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

**Chúng con hồi tâm về Thánh chúng,
Chí thành đầu lễ đức Từ Tôn.
Nguyện đem công đức đến quần sanh,
Nương thắng nhân này thành Chánh giác.**

(Lễ Tam Bảo một lạy)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

**Một nguyện mạng căn chóng thành tuệ,
Hai nguyện thể tướng biến thành chân,
Ba nguyện gieo mình cầu đại pháp,**

**Bốn nguyện vào lửa ngộ thâm nhân.
Năm nguyện đốt thân đèn Phật đức,
Sáu nguyện chẻ tủy đáp ơn Thầy,
Bảy nguyện xin đầu trọn chẳng tiếc,
Tám nguyện móc mắt cũng là thân.
Chín nguyện thoa hương không có thích,
Mười nguyện cắt thịt chẳng sanh sân,
Mười một nguyện đời đời không đắm
trước,
Mười hai nguyện kiếp kiếp lìa tục trần.**

KỆ VÔ THƯỜNG THỜI NÀY

**Muôn tiếng vừa im bật,
Canh ba trống điểm hồi.
Chim cuốc kêu thảm thiết,
Giấc mộng mãi mê say.
Cam trong hờ làm kiến,
Trở thành cá trên ao.**

Không thể xem trắng mọc,

Chỉ luyện ái trong hoa.

Quên **mất nhà muôn dặm,**

Còn tham **giấc ngủ thừa.**

Chẳng biết thân là huyễn,

Mê muội đến bao giờ.

THỜI SÁM HỐI THỨ SÁU

(từ 01am đến 03am)

*

DÂNG HƯƠNG CUỐI ĐÊM

Cúi mong, sao Bắc Đẩu chuyển về phương bắc, giải Ngân hà nghiêng hẳn về tây. Bên gối giấc mộng còn say, trên lầu tiếng sừng vừa dứt. Chúng Tỳ-kheo họp nơi chiếu phạm, trước đức Phật dâng nén hương tin. Hương này giống từ cung nguyệt đem về, trong non rể quẩn chẳng chịt. Dáng hình khác tục, thể chất phi phạm. Vượt xa Tước Đâu ở nước Ngô, cao hơn Qui Giáp ở Quế Lâm. Nơi đốt không dung lửa sân, khói bay bèn nhờ gió từ. Nào phải hương

phàm hạ phẩm, hản là vị lạ thượng phương. Mỏng mỏng tơ bay kết thành diêm tốt, ngạt ngào khí lạ tụ hội duyên lành. Nghi ngút trước ngôi tòa báu, phảng phất ngoài bức rèm châu. Quay đầu tìm biết, quang minh ngay đó tự nhiên sanh. Thấy mặt người huân, tịch diệt do đây chứng được. Nay lúc cuối đêm, đốt hương cúng dường.

KÊ DÂNG HƯƠNG

Trâm thủy, rừng thiên hương sức nức,
Chiên-đàn, vườn tuệ đã vun trồng,
Đao giới vót thành hình non thắm,
Nguyện đốt lò tâm mãi cúng dâng.

KÊ DÂNG HOA

Tâm địa mở ra, hoa nở rộn,

**Trời có mưa hoa, vẫn kém thơm.
Cành cành đóa đóa dâng cúng Phật,
Gió nghiệp muôn đời thổi chẳng rơi.**

HIỂN DÂNG HƯƠNG HOA RỒI BẠCH

**Nguyện mây hương hoa này, khắp
cả mười phương cõi, cúng dường tất
cả Phật, tôn Pháp chư Bồ-tát, vô lượng
chúng Thanh văn và tất cả Thánh
Hiển, vừa rời đài Quang minh, qua cõi
nước vô biên, trong vô biên cõi Phật,
nhận dùng làm Phật sự, xông khắp các
chúng sanh, đều phát tâm Bồ-đề.**

**Cúng dường rồi, chí tâm qui mạng
lễ mười phương Vô thượng Tam Bảo.**

(một lay)

TÂU BẠCH

(Lại niêm hương quì bạch)

Kính bạch, mười phương Đại Giác,
ba đời Hùng Sư; rót cam lồ cứu đàn
đói khát, cầm thần châu gieo chỗ tối
tăm. Trộm nghĩ: Trùng thúc năm đạo,
gà giục ba hồi. Bóng đuốc tiệt hoa vừa
tàn lụi, dải sao Ngân hà sắp lặn chìm.
Giác bướm lại quay về thế mộng,
chuông chùa phá vỡ chốn âm u. Đầu
non biếc ngậm nửa trăng mờ, mặt
biển xanh vằng hồng chưa hiện. Vách
cũ để kêu từng chập, đường quan vó
ngựa nhịp đều. Đầu thành làn khói
nhật bao quanh, ngoài trời màn sương
sớm che phủ. Chính là lúc đạo sĩ luyện
tu, cũng là thời chư Tăng hành đạo.

**Đường đời mờ mịt, quần sanh rối bời.
Tuy sợ đang đêm ôm gối ngủ, chưa
tỉnh trọn đời mở mắt mê.**

**Chư Phật tử! Nếu mặc suốt đêm
theo dục lạc, bèn khiến trọn ngày chịu
tâm mê. Đến nổi trói buộc một đời,
đều bởi Tán Hôn hai chữ. Vì người
mở thẳng một con đường, để lại mai
sau Tác gia ngấm. Nên biết, mạng
người khó thường, chớ để thời này
qua rỗng. Nhìn lấy Tịnh độ trước mắt,
nhận ra trong tâm Di-đà. Nếu hay ưa
vui gánh vác, liền được trong ấy hiện
ra. Đệ tử chúng con, kính tưởng thời
này, lấy làm khóa lễ cuối đêm.**

**Tâu bạch rồi, chí tâm qui mạng lễ
mười phương Vô thượng Tam Bảo.**

(một lay)

SÁM HỐI TỘI CĂN Ý

**Chí tâm sám hối,
Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,
Bỏ mất bản tâm, không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm,
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau.**

NGHIỆP CĂN Ý LÀ:

**Nghĩ vợ nghĩ vắn, không lúc nào dừng;
Mắc mưu tình trần, kẹt tâm chấp tướng.
Như tầm kéo kén, càng buộc càng bền;
Như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt.
Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo dối sanh;
Não loạn tâm thần, đều do ba độc.**

TỘI KEO THAM LÀ:

**Âm mưu ghen ghét, keo cú vét vợ;
Mười vốn ngàn lời, còn cho chưa đủ.**

**Cỏ nhân héo vàng, lửa độc rục cháy.
Buông lời hại vật, cất tiếng hại người;
Không nhớ từ bi, chẳng theo luật cấm.
Bàn thiên tợ thánh, trước cảnh như ngu;
Dầu ở cửa không, chưa thành vô ngã.
Như cây sanh lửa, lửa cháy đốt cây.
Những tội trên đây, đều do nghiệp giận.**

TỘI NGU SI LÀ:

**Căn tánh đần độn, ý thức tối tăm;
Chẳng hiểu tôn ti, không phân thiện ác.
Chặt cây hại mạng, giết gấu gãy tay;
Mắng Phật chuốc ương, phun trời ướm mặt.
Quên ơn quên đức, bội nghĩa bội nhân;
Không tỉnh không xét, đều do si nghiệp.
Những tội như thế, rất nặng rất sâu;
Đến lúc mạng chung, rơi vào địa ngục.
Trai ngàn muôn kiếp, mới được thọ sanh;**

**Dù được thọ sanh, lại mắc ngu báo.
Nếu không sám hối, đâu được tiêu trừ;
Nay trước Phật đài, thảy đều sám hối.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH

**Khuyến thỉnh mười phương ba đời Phật
Và chư Bồ-tát Thánh Hiền Tăng.
Mở rộng tâm từ bi vô lượng,
Đồng độ chúng sanh lên bờ kia (giác).**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM TÙY HỈ

**Nay con theo Phật sanh hoan hỉ,
Hôm sớm kính thành sám lỗi lầm.
Thêm thang thập địa nguyện sớm lên,
Bồ-đề chân tâm không lui sụt.**
(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

**Chúng con hồi tâm về Thánh chúng,
Chí thành đầu lễ đức Từ Tôn.**

**Nguyện đem công đức đến quần sanh,
Nương thẳng nhân này thành Chánh giác.**

(Lễ Tam Bảo một lay)

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

**Một nguyện nguồn linh thường trong lặng,
Hai nguyện tạng thức dứt lãng xăng,
Ba nguyện khối nghi đều tan nát,
Bốn nguyện trăng định mãi tròn đầy.
Năm nguyện pháp trần không khởi diệt,
Sáu nguyện lưới ái lìa buộc ràng,
Bảy nguyện suy nghĩ hành Thập địa,
Tám nguyện nghe suốt bỏ tam thiên.
Chín nguyện tâm vượn thôi nháy nhót,
Mười nguyện ý ngựa dứt cương yên,**

**Mười một nguyện mở lòng nghe Phật dạy,
Mười hai nguyện mến thích Tổ sư Thiên.**

KỆ VÔ THƯỜNG THỜI NÀY

**Tiếng pháp khoa tan mộng thế trần,
Chuông chùa phá vỡ giấc ngu mê,
Còn ưa gối đầu trong tối ngủ,
Chẳng quản trời đông đã rặng ngời.
Mù mịt đêm dài thì có sáng,
Mờ mờ đường tối lại khó thông.
Ngày nay nếu chẳng siêng hành đạo,
Khi khác làm sao gặp Thế Tôn.**

*Nếu không có thời gian, quý hành giả
tụng bài đúc kết này:*

BÀI SÁM HỐI SÁU CĂN **(Quy tụng)**

- Chí tâm sám hối:

**Chúng con từ vô thủy kiếp đến nay,
Bỏ mất bản tâm không biết chánh đạo.
Rơi ba đường khổ, bởi sáu căn lầm;
Không sám lỗi trước khó tránh lỗi sau.**

1.-Nghiệp căn Mắt là:

**Nhân ác xem kỹ, nghiệp thiện coi khinh,
Lầm nhận hoa giả, quên ngắm trăng thật.
Yêu ghét nổi dậy, đẹp xấu tranh giành,
Chộp mắt dối sanh, mờ đường chánh kiến.
Trắng qua xanh lại, tía phải vàng sai,
Nhìn lệch các thú, nào khác kẻ mù.
Gặp người sắc đẹp, liếc trộm nhìn ngang,
Lòà mắt chưa sanh, bản lai diện mục.**

**Thấy ai giàu có, giường mắt mãi nhìn,
Gặp kẻ bần cùng, lơ đi chẳng đoái.
Người dung chết chóc, nước mắt ráo khô,
Thân quyến qua đời, đầm đìa lệ máu.
Hoặc đến Tam bảo, hoặc vào chùa chiền,
Gần tượng, thấy kinh mắt không thềm ngó.
Phòng Tăng, điện Phật gặp gỡ gái trai,
Mắt liếc mảy đưa, đam mê sắc dục.
Không ngại Hộ pháp, chẳng sợ Long thần,
Trố mắt ham vui, đầu chưa từng cúi.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Đều từ mắt sanh, phải sa địa ngục.
Trải hằng sa kiếp, mới được làm người,
Dù được làm người, lại bị mù chột.**

2.- Nghiệp căn Tai là:

Ghét nghe chánh pháp, thích lắng lời tà,
Mê mất gốc chơn, đuổi theo ngoại vọng.

**Sáo đàn inh ỏi, Bảo khúc Long ngâm,
Văng vẳng mõ chuông, coi như ếch nhái.**

Câu ví bài vè, bỗng nhiên để dạ,

Lời kinh câu kệ, không chút lắng tai.

Thoảng nghe khen hảo, khắp khởi mong cầu,

Biết rõ lời lành, đâu từng ưng nhận.

Vài ba bạn rượu, năm bảy khách chơi,

Tán ngẩn bàn dài, châu đầu nghe thích.

Hoặc gặp Thầy bạn, dạy bảo đình ninh,

Những điều hiếu trung, che tai bỏ mặc.

Hoặc nghe tiếng xuyên, bỗng náy lòng dâm,

Nghe nửa câu kinh, liền như tai ngựa.

Những tội như thế, vô lượng vô biên,

Đầy ắp bụi trần, kể sao cho xiết.

Sau khi mạng chung, rơi ba đường ác

Hết nghiệp thọ sanh, lại làm người điếc.

3.- Nghiệp căn Mũi là:

**Thường tham mùi lạ, trăm thứ ngạt ngào,
Chẳng thích chơn hương, năm phần thanh tịnh.**

**Lan xông xạ ướp, chỉ thích tìm tòi,
Giới định huân hương, chưa từng để mũi.
Trăm đàn thiêu đốt, đặt trước Phật đài,
Nghén cổ hít hơi, trộm hương phẩy khói.
Theo dõi hương trần, Long thần chẳng nể,
Chỉ thích mùi xằng, trọn không chán mỗi.**

**Mặt đào má hạnh, lôi kéo chẳng lìa,
Cây giác hoa tâm, xây đi không đoái.**

**Hoặc ra phố chợ, hoặc vào bếp sau,
Thấy bản thềm ăn, ưa như kiếm nuốt.
Chẳng ngại tanh hôi, không kiên hành tởi,
Mê mãi không thôi, như lợn nằm ổ.
Hoặc chảy nước mũi, hoặc hỉ đàm vàng,
Bôi cột quẹt thêm, làm như đất sạch.**

**Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng Tăng,
Hai mũi thở hơi, xông kinh như tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành dâm,
Không biết không hay, đều do nghiệp mũi,
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Sau khi mạng chung, đọa ba đường khổ.
Trải ngàn muôn kiếp, mới được làm người,
Dù được làm người, quả báo bệnh mũi**

4.- Nghiệp căn Lưỡi là:

**Tham đủ mọi thứ, thích xét ngon dở,
Nếm hết các thứ, rõ biết béo gầy.
Sát hại sinh vật, nuôi dưỡng thân mình,
Quay rán cá chim, nấu hầm cầm thú.
Thịt tanh béo miệng, hành tỏi ruột xông.
Ăn rồi đòi nữa, nào thấy no lâu.
Hoặc đến đàn chay, cầu thần lễ Phật,
Cổ cam bụng đói, đợi lúc việc xong.**

Sáng sớm ăn chay, cơm ít nước nhiều,
Giống hệt người đau, gắng nuốt thuốc cháo.
Mắt đầy mỡ thịt, cười nói hân hoan,
Rượu chuốc cơm mời, nóng thay nguội đổi.
Bày tiệc đãi khách, cưới gả cho con,
Giết hại chúng sanh, vì ba tấc lưỡi.
Nói dối bày điều, thêu dệt bịa thêm,
Hai lưỡi bồng sanh, ác khẩu dấy khởi.
Chửi mắng Tam bảo, nguyên rửa mẹ cha,
Khinh khi Hiền thánh, lừa dối mọi người.
Chê bai người khác, che dấu lỗi mình,
Bàn luận cổ kim, khen chê này nọ.
Khoe khoang giàu có, lẳng nhục người nghèo,
Xua đuổi Tăng Ni, chửi mắng tôi tớ.
Lời dèm thuốc độc, nói khéo tiếng đàn,
Tô vẽ điều sai, nói không thành có.
Oán hờn nóng lạnh, phỉ nhổ non sông,
Tán dóc Tăng phòng, ba hoa điện Phật.

**Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Ví như cát bụi, đếm không thể cùng.
Sau khi mạng chung, vào ngục Bạt thiết
Cày sắt kéo dài, nước đồng rót mãi.
Quả báo hết rồi, muôn kiếp mới sanh,
Dù được làm người, lại bị cầm bặt.**

5.- Nghiệp căn Thân là:

**Tinh cha huyết mẹ, chung hợp nên hình,
Năm tạng trăm hài, cùng nhau kết hợp.
Chấp cho là thật, quên mất pháp thân,
Sanh dâm, sát, trộm, bèn thành ba nghiệp:**

a.- Nghiệp Sát Sanh là:

**Luôn làm bạo ngược, chẳng khởi nhân từ,
Giết hại bốn loài, đâu biết một thể.
Lâm hại cố giết, tự làm đày người,
Hoặc tìm thầy bùa, đem về ếm đối.**

**Hoặc làm thuốc độc, để hại sanh linh,
Chỉ cốt hại người, không hề thương vật.**

**Hoặc đốt núi rừng, lấp cạn khe suối,
Buông chài bủa lưới, xuyt chó thả chim,
Thấy nghe tùy hỷ, niệm dấy tưởng làm,
Cử động vận hành, đều là tội lỗi.**

b.- Nghiệp Trộm Cắp là:

**Thấy tài bảo người, thầm khởi tâm tà,
Phá khóa cạy then, sờ bao mò túi.
Thấy cửa thường trụ, lòng dấy khởi tham,
Trộm của nhà chùa, không sợ Thần giận.
Không những vàng ngọc, mới mắc tội to,
Ngọn cỏ cây kim, đều thành nghiệp trộm.**

c.- Nghiệp Tà Dâm là:

**Lòng mê nhan sắc, mắt đắm phần son,
Chẳng đoái liêm trinh, riêng sanh lòng dục.**

**Hoặc nơi đất Phật, chánh điện phòng Tăng,
Cư sĩ gái trai, đụng chạm đùa giỡn.
Tung hoa ném quả, đập cẳng kê vai,
Khoét gạch trèo tường, đều là dâm nghiệp.
Những tội như thế, vô lượng vô biên,
Đến lúc mạng chung, đều vào địa ngục.
Gái nằm giường sắt, trai ôm cột đồng,
Muôn kiếp tái sanh, lại chịu tội báo.**

6.- Nghiệp căn Ý là:

**Nghĩ vợ, nghĩ vẩn, không lúc nào dừng,
Mắc mưu tình trần, kẹt tâm chấp tướng.
Như tầm kéo kén, càng buộc càng bền,
Như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt.
Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo dối sinh
Não loạn tâm thần, đều do ba độc.**

a.- Tội keo tham là:

Âm mưu ghen ghét, keo cú vét vơ,
Mười vốn ngàn lời, còn cho chưa đủ.
Của chứa tợ sông, lòng như hũ chảy,
Rót vào lại hết, nên nói chưa đầy.
Tiền mục lúa hư, không cứu đói rét,
Lụa là chất đống, nào có giúp ai,
Được người mấy trăm, chưa cho là nhiều,
Mất mình một đồng, tưởng như hao lớn.
Trên từ châu báu, dưới đến tơ gai,
Kho đụn chất đầy, chưa từng bố thí.
Bao nhiêu sự việc, ngày tính đêm lo,
Khổ tứ lao thân, đều từ tham nghiệp.

b.- Tội nóng giận là:

Do tham làm gốc, lửa giận tự thiêu,
Quắc mắt quát to, tiêu tan hòa khí.

**Không riêng người tục, cả đến Thầy tu,
Kinh luận tranh giành, cùng nhau công kích.
Chê cả Sư trưởng, nhiếc đến mẹ cha,
Cỏ nẫn héo vàng, lửa độc rục cháy.
Buông lời hại vật, cất tiếng hại người,
Không nhớ từ bi, chẳng theo luật cấm.
Bàn thiên tội Thánh, trước cảnh như ngu,
Dầu ở cửa Không, chưa thành vô ngã.
Như cây sanh lửa, lửa cháy đốt cây,
Những tội trên đây, đều do nghiệp giận.**

C.- Tội ngu si là:

**Căn tánh dần độn, ý thức tối tăm,
Chẳng hiểu tôn ty, không phân thiện ác.
Chặt cây hại mạng, giết gấu gãy tay,
Mắng Phật chuốc ương, phun Trời ướm mặt.
Quên ơn quên đức, bội nghĩa bội nhân,
Không tỉnh không xét, đều do si nghiệp.**

**Những tội như thế, rất nặng rất sâu,
Đến lúc mạng chung, rơi vào địa ngục.
Trải trăm ngàn kiếp, mới được thọ sanh,
Dù được thọ sanh, lại mắc ngu báo.
Nếu không sám hối, đâu được tiêu trừ,
Nay trước Phật đài, thành tâm sám hối .**



TỤNG TAM QUY, NGŨ GIỚI

1.- TAM QUY:

Chúng con nguyện suốt đời quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.

(1 chuông, 1 lạy)

- Quy y Phật: Chúng con **trọn đời tôn thờ kính trọng, tu theo đức Phật Thích Ca Mâu Ni, là bậc Thầy giác ngộ sáng suốt của chúng con.**

- Quy y Pháp: Chúng con **trọn đời tôn thờ kính trọng, tu theo chánh pháp từ kim khẩu đức Phật nói ra.**

- Quy y Tăng: Chúng con **trọn đời tôn thờ kính trọng, tu theo những Tăng sĩ tu hành đúng chánh pháp của Như Lai.**

*** Quy y Phật rồi, chúng con không kính trọng tu theo Trời, thần, quỷ, vật.**

*** Quy y Pháp rồi, chúng con không kính trọng tu theo ngoại đạo, tà giáo.**

*** Quy y Tăng rồi, chúng con không kính trọng, làm thân với bạn dữ, nhóm ác.** *(1 chuông, 1 lay)*

2.- NGŨ GIỚI:

1. Chúng con nguyện trọn đời giữ giới không sát sanh. Nghĩa là chúng con không giết người bằng mọi cách, không sai bảo kẻ khác giết người, không vui thích thấy nghe kẻ khác giết người. Cho đến những con vật lớn, chúng con cũng không nhẫn tâm giết hại; mà hằng bảo vệ sanh mạng chúng sanh.

2. Chúng con nguyện trọn đời giữ giới không trộm cướp. Nghĩa là chúng con thấy tài sản, vật dụng của người, không khởi lòng tham, lén lấy hay giật lấy; mà luôn luôn bảo vệ tài sản của người như tài sản mình.

3. Chúng con nguyện trọn đời giữ giới không tà dâm. Nghĩa là chúng con chỉ một vợ một chồng, chớ không có lòng mê hoa đắm sắc, làm điều tà vạy, gây đau khổ cho gia đình mình và gia đình người; mà hằng tán thán ca ngợi đời sống trinh bạch.

4. Chúng con nguyện trọn đời giữ giới không nói dối. Nghĩa là chúng con không do lòng tham nói lời dối trá lừa bịp người, không do lòng nóng

giận nói lời hung dữ khiến người buồn giận, không do lòng hiểm ác nói lời vu oan, vu cáo khiến người bị khó khăn tù tội; mà hằng nói lời chân thật ngay thẳng.

5. Chúng con nguyện trọn đời giữ giới không uống rượu. Nghĩa là chúng con không uống các thứ rượu mạnh và nhẹ khiến tâm trí rối loạn mờ tối, thân thể sanh nhiều bệnh hoạn, chuốc lỗi lầm với thân nhân quyến thuộc; cho đến các thứ á phiện, xì ke, ma túy thảy đều tránh xa.

Cúi xin Tam bảo hộ trì khiến chúng con đầy đủ nghị lực, giữ gìn năm giới trong sạch để được làm người tốt trong đời này và đời sau.

LỄ PHẬT TỔ

- **Chí tâm đánh lễ: Quá khứ Phật Tỳ Bà Thi.**
- **Chí tâm đánh lễ: Hiện tại Phật Thích Ca Mâu Ni.**
- **Chí tâm đánh lễ: Vị lai Phật Di Lạc Tôn.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Ca Diếp.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư A Nan.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Bồ Đề Đạt Ma.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huệ Khả.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huệ Năng.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Trúc Lâm Đại Đầu Đà.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Pháp Loa.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tổ sư Huyền Quang.**
- **Chí tâm đánh lễ: Tất cả chư vị Tổ sư Ấn Độ, Trung Hoa, Việt Nam.**

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN

Một nguyện nguồn linh thường trong lặng.

Hai nguyện tạng thức dứt lãng xăng.

Ba nguyện khối nghi đều tan nát.

Bốn nguyện trăng định mãi tròn đầy.

Năm nguyện pháp trần không khởi diệt.

Sáu nguyện lưới ái lìa buộc ràng.

Bảy nguyện suy nghĩ hành Thập địa.

Tám nguyện nghe suốt bỏ tam thiên.

Chín nguyện tâm vượn thôi nhả nhót.

Mười nguyện ý ngựa dứt cương yên.

Mười một nguyện mở lòng nghe Phật dạy.

Mười hai nguyện mến thích Tổ sư Thiên.

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG

Chúng con hồi tâm về Thánh chúng,

Ân cần đầu cúi lễ Từ tôn.

**Thêm thang Thập địa nguyện sớm lên,
Chơn tâm Bồ đề không thối chuyển.**

PHỤC NGUYỆN

(Chủ lễ đọc)

**Cửa Thiền thường nghiêm tịnh,
Toàn chúng mãi thuận hòa.**

**Phật tuệ chiếu sáng ngời,
Mưa pháp hằng nhuần gội.**

**Phật tử lòng tin sâu,
Ruộng phước càng tăng trưởng.**

**Chúng sanh sống an lạc,
Vui hưởng cảnh thái bình.**

**Nơi nơi dứt đao binh,
Mỗi mỗi đều thành Phật.**

Nam mô Phật Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni.

(Đại chúng đồng đứng lên lễ Phật).

**Chí tâm quy mạng lễ, mười phương
vô thượng Tam Bảo. (3 lạy)**

Phương Danh Phật tử

đã đóng góp tịnh tài ấn tống Kinh này:

- Sư Cô Giác Anh \$100
- Sư Cô Giác Trí \$100
- Cụ Bà Tâm Thái \$100
- Cụ Bà Thanh Hảo \$100
- Cụ Bà Diệu Phước \$100
- Cụ Bà Ngọc Hoa \$100
- Cụ Bà Diệu Vinh \$100
- Cụ Minh Châu, Tuyết Mai \$100
- Nhóm Tình Thân Quảng Đức \$500
- Bích Vân Từ Ngọc \$500
- Huệ Giác (Loan Tỷ) \$200
- Nguyễn Quảng Ngọc \$1000
- Nguyễn Kim Ngọc \$1000
- Huỳnh Thị Bích Thủy \$100
- Nguyễn Thị Thùy Vân \$100
- Nguyễn Như \$100
- Hồng Hạnh \$100
- Quảng Hạnh \$100
- Thanh Phi \$100

▪ Diệu Hòa (Sydney)	\$100
▪ Diệu Ánh (Sydney)	\$100
▪ Hữu Thu	\$100
▪ Tịnh Hoa	\$100
▪ Nguyên Đà	\$100
▪ Tâm Hương, Kevin	\$200
▪ Quảng Thiện Duyên	\$100
▪ Quảng Hương Nghiêm	\$100
▪ Quảng Hương Giới	\$100
▪ Quảng Pháp Định	\$100
▪ Quảng Pháp Tuệ	\$100
▪ Quảng Tuệ Hương & Stuart (UK)	\$200
▪ Nguyên Nhật Tịnh	\$100
▪ Quảng Tịnh KP	\$100
▪ Quảng Tịnh Hạnh	\$100
▪ Quảng Diệu Trí	\$100
▪ Nguyên Quảng Hiền	\$100
▪ Nguyên Quảng Hương	\$100
▪ Nguyên Quảng Lương	\$100
▪ Nguyên Quảng Duyên	\$100
▪ Nguyên Quảng Cường	\$100
▪ Nguyên Quảng Thịnh	\$100

▪ Đức Nghiêm, Diệu Hiếu	\$200
▪ Quảng Tịnh Thiều Văn Bình	\$100
▪ Diệu Chơn (Giàu)	\$100
▪ Dược Sĩ Minh Tuấn	\$200
▪ Tâm Huệ	\$100
▪ Trúc Ngọc	\$100
▪ Nguyên Hồng	\$100
▪ Quảng Nguyên Lực	\$100
▪ Đồng Ngọc Minh	\$200
▪ Tâm Từ, Nguyên Thanh	\$200
▪ Quảng An, Tâm Mỹ	\$200
▪ Nguyên Thảo, Nguyên Tân	\$200
▪ Nguyên Quảng Tánh, Lệ Trinh	\$200
▪ Steve NTBảo, Tuyết NTHạnh	\$200
▪ Nguyên Nhật Tín, NTĐịnh	\$200
▪ Khánh Trúc (Duyên)	\$100
▪ Nguyên Quảng Thanh (Thúy)	\$100
▪ Nguyên Yên, Lan Anh	\$100
▪ Minh Đăng, Ngọc Đức	\$200
▪ Thiện Tịnh, Diệu Liên	\$200
▪ Thiện Phước & Diệu Bạch	\$200
▪ Duyên Đức & Chùa Đức Sơn	\$200

- Mẫn Vương Tâm & NPĐ Đức Hải \$200
- Bốn Tiến, Nguyễn Quảng Khánh \$200
- Diệu Hạnh, Nguyễn Đức Ân \$200
- Chánh Hiện (Chùa Pháp Quang) \$1000
- Diệu Hoàng, Nguyễn Cảnh \$600

*(Hồi Hương cho chư Hương Linh: Quách Văn
Bội, Du Tử Cảnh, Yong Phi Mân, Khâu Thị
Dung, Yong Phi Liệt)*

Nguyễn **đ**em công **đ**ức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật **Đ**ạo.

Nam Mô A Di Đà Phật.

HT. Viện Chủ Thích Tâm Phương

TT. Trụ Trì Thích Nguyên Tạng

ĐĐ. Tri Sự Thích Đăng Từ

* * *





Phật Đài Quan Âm Lộ Thiên tại Tu Viện Quảng Đức



Cổng Tam Quan Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Victoria, Úc Châu